

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

LÊ NGỌC DUY

**BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG
TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

LUẬN ÁN TIẾN SỸ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - năm 2020

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

LÊ NGỌC DUY

**BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG
TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Luật Hiến pháp và luật Hành chính

Mã số: 938.01.02

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

1. PGS.TS. Đặng Minh Đức
2. PGS.TS. Vũ Thị Hồng Vân

HÀ NỘI - năm 2020

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận án là công trình nghiên cứu riêng của tôi. Các kết quả nêu trong luận án là trung thực, đảm bảo độ chuẩn xác. Các số liệu, thông tin, tài liệu tham khảo trong luận án có xuất xứ rõ ràng, được trích dẫn đầy đủ.

Tôi hoàn thành chịu trách nhiệm về công trình nghiên cứu của mình.

Tác giả luận án

Lê Ngọc Duy

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	1
CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CẦN NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI CỦA LUẬN ÁN	9
1.1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI CỦA LUẬN ÁN	9
<i>1.1.1. NHÓM CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÁC VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN</i>	<i>9</i>
<i>1.1.2. NHÓM CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VỀ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN</i>	<i>15</i>
<i>1.1.3. NHÓM CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ QUAN ĐIỂM, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN</i>	<i>17</i>
1.2. NHẬN XÉT VỀ TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU TIẾP TỤC ĐẶT RA	20
1.2.1. NHỮNG NỘI DUNG NGHIÊN CỨU ĐÃ SÁNG TỎ VÀ ĐƯỢC LUẬN ÁN KẾ THỪA, PHÁT TRIỂN TRONG NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI	20
1.2.2. NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ ĐỀ LUẬN ÁN NHƯNG CHƯA ĐƯỢC GIẢI QUYẾT THẬU ĐÁO HOẶC CHƯA ĐƯỢC ĐẶT RA TRONG CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐÃ CÔNG BỐ	21
1.2.3. GIẢ THUYẾT NGHIÊN CỨU VÀ CÂU HỎI NGHIÊN CỨU	22
1.2.4. NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU TRONG LUẬN ÁN	23
CHƯƠNG 2: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY	25
2.1. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN	25
2.1.1. KHÁI NIỆM VÀ CƠ CHẾ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN.....	25
2.1.2. VAI TRÒ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TRONG BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN.....	30
2.1.3. KHÁI NIỆM HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG VÀ Ý NGHĨA CỦA HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG TRONG BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN.....	37

2.1.4. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM VỀ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN	42
2.2. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN	47
<i>2.2.1. NỘI DUNG BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN</i>	<i>49</i>
<i>2.2.2. HÌNH THỨC BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN</i>	<i>60</i>
2.3. PHƯƠNG THỨC BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN	63
<i>2.3.1. PHƯƠNG THỨC BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN</i>	<i>64</i>
<i>2.3.2. PHƯƠNG THỨC BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG TỔ TỤNG DÂN SỰ VÀ TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN.....</i>	<i>67</i>
2.4. CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN	69
<i>2.4.1. YẾU TỐ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, Ý THỨC PHÁP LUẬT CỦA NGƯỜI DÂN</i>	<i>69</i>
<i>2.4.2. YẾU TỐ PHÁP LUẬT.....</i>	<i>70</i>
<i>2.4.3. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN</i>	<i>71</i>
2.4.4. TRÌNH ĐỘ, NĂNG LỰC CỦA CÁN BỘ, KIỂM SÁT VIÊN, LÃNH ĐẠO VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CÁC CẤP.....	72
2.4.5. NGUỒN LỰC, CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG NGÀNH KIỂM SÁT	73
2.4.6. CƠ CHẾ PHỐI HỢP GIỮA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN VỚI CÁC CƠ QUAN KHÁC TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG.....	74
2.4.7. THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CƠ QUAN, NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN CỦA NGÀNH KIỂM SÁT	74
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2	75
CHƯƠNG 3. THỰC TRẠNG BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY.....	77

3.1. NHỮNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY	77
3.1.1. QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY.....	77
3.1.2. QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG TỔ TỤNG DÂN SỰ VÀ TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH CỦA VIỆN KIỂM SÁT	84
3.2. THỰC TRẠNG VI PHẠM QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG	91
3.2.1. VI PHẠM QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG TỪ PHÍA CƠ QUAN ĐIỀU TRA	92
3.2.2. VI PHẠM QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG TỪ PHÍA VIỆN KIỂM SÁT	93
3.2.3. VI PHẠM QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG TỪ PHÍA TÒA ÁN.....	93
3.3. THỰC TIỄN BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY	94
3.3.1. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC	94
3.3.2. MỘT SỐ HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC.....	103
KẾT LUẬN CHƯƠNG 3.....	120
CHƯƠNG 4. QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY	121
4.1. QUAN ĐIỂM VỀ BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY	121
<i>4.1.1. BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN DỰA TRÊN CƠ SỞ CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG VÀ CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ NHÂN TỐ CON NGƯỜI</i>	<i>121</i>
<i>4.1.2. BẢO VỆ QCN,QCD TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN GẮN VỚI CHIẾN LƯỢC CẢI CÁCH TƯ PHÁP Ở VIỆT NAM GIAI ĐOẠN HIỆN NAY</i>	<i>123</i>

4.1.3. BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.....	122
4.1.4. BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HỘI NHẬP QUỐC TẾ .	123
4.2. GIẢI PHÁP BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN CÔNG DÂN TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY.....	125
4.2.1. HOÀN THIÊN PHÁP LUẬT TỔ TỤNG	125
4.2.2. <i>NÂNG CAO VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHẬN THỨC VÀ QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN.....</i>	138
4.2.3. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN.	140
4.2.4. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ KIỂM SÁT VIÊN CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN	146
4.2.5. TĂNG CƯỜNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, PHƯƠNG TIỆN LÀM VIỆC, CHẾ ĐỘ LƯƠNG, PHỤ CẤP ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI ĐỘI NGŨ KIỂM SÁT VIÊN	148
KẾT LUẬN CHƯƠNG 4.....	149
KẾT LUẬN	150
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU.....	151
CÓ LIÊN QUAN ĐÃ CÔNG BỐ	151
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	153
TÀI LIỆU BẰNG TIẾNG VIỆT	153
TÀI LIỆU TRÊN WEB SITE:	160
PHỤ LỤC	161

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BLTTDS	Bộ luật tố tụng dân sự
BLTTHS	Bộ luật tố tụng hình sự
CHXHCN	Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
CQĐT	Cơ quan điều tra
ĐT	Điều tra viên
Hiến pháp năm 2013	Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam được Quốc hội thông qua ngày 28/11/2013
KSHĐT	Kiểm sát hoạt động tư pháp
KSV	Kiểm sát viên
KTV	Kiểm tra viên
LTTHC	Luật tố tụng hành chính
QCD	Quyền công dân
QCN	Quyền con người
TAND	Tòa án nhân dân
THQCT	Thực hành quyền công tố
TTDS	Tố tụng dân sự
TTHC	Tố tụng hành chính
TTHS	Tố tụng hình sự
VKS	Viện kiểm sát
VKSND	Viện kiểm sát nhân dân

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Hiến pháp năm 2013 lần đầu tiên ghi nhận chế định QCN, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân tại Chương II, đó vừa là sự kế thừa các bản Hiến pháp trước, vừa thể hiện tư tưởng mới trong các quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về đề cao nhân tố con người, coi con người là chủ thể, nguồn lực chủ yếu và là mục tiêu của sự phát triển. Khoản 1 Điều 14 Hiến pháp năm 2013 đã khẳng định nguyên tắc: “*Nhà nước công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm các QCN, QCD về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội*”. Đây là nguyên tắc căn bản nhằm nhấn mạnh trách nhiệm của Nhà nước trong mối quan hệ với cá nhân, công dân. Đặc biệt, nhiệm vụ bảo vệ QCN, QCD của Nhà nước nói chung và của từng cơ quan trong bộ máy nhà nước đang được đặt ra là một nội dung mang tính thời đại, có ý nghĩa sâu sắc trong quá trình cải cách tư pháp và xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam giai đoạn hiện nay.

Theo Hiến pháp năm 2013, VKSND thực hiện chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, có nhiệm vụ “*bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền QCN, QCD,...*” (khoản 3 Điều 107). VKSND thực hiện nhiệm vụ hiến định bảo vệ QCN, QCD trong hoạt động tư pháp do luật định, tuy nhiên tham gia vào các hoạt động tố tụng vẫn là nhiệm vụ chủ yếu của VKSND để thực hiện nhiệm vụ hiến định này. Mặt khác, các hoạt động tố tụng khác nhau (TTHS, TTDS, TTHC) có những nguyên tắc cơ bản khác nhau là những yếu tố chi phối và quyết định sự khác biệt về thẩm quyền, nội dung và hình thức tham gia của VKSND trong việc thực hiện nhiệm vụ hiến định này. Do vậy, nhiệm vụ bảo vệ QCN, QCD của VKSND bằng hoạt động tố tụng sẽ khác nhau trong lĩnh vực TTHS với TTDS và TTHC. Trong TTHS, VKSND thực hiện chức năng thực hành quyền công tố, nhân danh nhà nước truy tố và buộc tội người phạm tội. Vì thế, VKSND sẽ tham gia ở mức độ trực tiếp và được trao thẩm quyền rất lớn, bao quát toàn bộ hoạt động TTHS để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ QCN, QCD. Trong khi đó, ở lĩnh vực TTDS và TTHC, VKSND thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong giải quyết vụ việc dân sự, vụ án hành chính. Do vậy, VKSND chỉ tham gia ở mức độ, thẩm quyền hạn chế hơn so với trong TTHS khi thực hiện nhiệm vụ bảo vệ QCN, QCD. Vì trong TTDS và TTHC, Tòa án là cơ quan có thẩm quyền trực tiếp giải quyết vụ việc dân sự, vụ án hành chính..., sự tham gia của VKS chỉ thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động xét xử của Tòa án. Như

vậy, thông qua thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, VKSND có vai trò quan trọng và nhiệm vụ rất đặc biệt trong việc bảo vệ QCN, QCD trong hoạt động tố tụng.

Hiện nay, trong hoạt động tố tụng, vẫn còn diễn ra một số vi phạm QCN, QCD như vi phạm quyền của người bị buộc tội (người bị tạm giữ, tạm giam, bị can, bị cáo), bị hại trong tố tụng hình sự; vi phạm quyền của nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự trong TTDS; vi phạm quyền của người khởi kiện trong TTHC. Trong giai đoạn điều tra, CQĐT vi phạm thời hạn giải quyết tố giác, tin báo; bắt khẩn cấp, sau phải trả tự do hoặc để quá hạn tạm giữ, tạm giam vẫn xảy ra; để người bị tạm giữ, tạm giam tự sát, bị đối tượng cùng tạm giữ, tạm giam đánh chết; người bị tạm giữ, tạm giam trốn, phạm tội mới. Còn để xảy ra vi phạm về thời hạn điều tra; về trình tự, thủ tục thu thập chứng cứ; quy định về bào chữa trong giai đoạn điều tra; về trình tự, thủ tục, thời hạn trong việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Trong giai đoạn truy tố, VKS chưa chặt chẽ trong việc phê chuẩn bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố bị can; còn trường hợp để quá hạn tạm giữ, tạm giam, truy tố; việc giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm một số vụ, việc còn để kéo dài,... Trong giai đoạn xét xử, Tòa án vi phạm trong thụ lý đơn khởi kiện, đơn yêu cầu; vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, hoãn phiên tòa; thời hạn gửi thông báo thụ lý vụ việc dân sự, vụ án hành chính, thời hạn chuyển hồ sơ; đáng lưu ý, vi phạm thời hạn tạm giam bị cáo trong giai đoạn xét xử xảy ra nhiều ở cấp phúc thẩm; vi phạm trong hoạt động xét xử các vụ án hình sự còn xảy ra như vi phạm về hoãn phiên tòa, vi phạm về việc xử lý vật chứng, vi phạm về giới hạn xét xử..., nhiều bản án hình sự và bản án, quyết định dân sự, hành chính có vi phạm,... [74], [75], [76], [77], [78], [79], [80], [81], [82]. Như vậy, với những vi phạm của cơ quan tiến hành tố tụng trong giải quyết các vụ án hình sự, vụ việc dân sự, vụ án hành chính, sẽ có tác động trực tiếp đến những chủ thể cần được bảo vệ, đây cũng là một thực trạng vi phạm QCN, QCD trong hoạt động tố tụng mang tính phổ biến.

Trong thời gian qua, VKSND đã có nhiều đổi mới mạnh mẽ về tổ chức và hoạt động, không ngừng nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ QCN, QCD trong hoạt động tố tụng. Tuy nhiên, hoạt động bảo vệ QCN, QCD của VKSND trong các hoạt động tố tụng vẫn còn hạn chế, tồn tại, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến vai trò và năng lực bảo vệ QCN, QCD của VKSND. Cụ thể như: Một số đơn vị chưa kiểm sát chặt chẽ, kịp thời việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm dẫn đến bỏ lọt tội phạm. Trách nhiệm thực hành quyền công tố trong hoạt động điều tra đối với một số vụ án chưa tốt; việc phê chuẩn các quyết